

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2020/HSST

Ngày: 14 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực và ông Lò Văn Tiên;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Duyên, là Kiểm sát viên;

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/HSST ngày 09 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo Lò Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 9 năm 1984, tại Điện Biên; nơi cư trú: Đội 6, xã T, huyện Đ, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn B và bà Lò Thị H; chồng: Lò Văn P (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không có gì đặc biệt; bị tạm giữ từ ngày 21/11/2019, sau đó bị tạm giam cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị T; địa chỉ: Đội 6, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 21/11/2019, tại khu vực tổ 6, phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ; Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang Lò Thị H đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 27 B1-916.97, có cất giấu trong túi áo đang mặc một gói ni lon trắng chứa 10 viên nén màu hồng và một túi ni lon xanh chứa các viên nén màu hồng và một viên nén màu xanh. Cùng ngày khám xét chỗ ở của H tại đội 6, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên; Cơ quan điều tra đã thu giữ 01

túi ni lon trắng chứa các viên nén màu hồng bị cáo giấu trong thùng cát tông để ở cửa phòng ngủ; một túi ni lon xanh chứa các viên nén màu hồng và một túi ni lon trắng chứa các hạt tinh thể màu trắng bị cáo để trong hộp nhựa giấu dưới chân giường trong phòng ngủ. Bị cáo khai những viên nén và hạt tinh thể trắng này là hồng phiến và ma túy đá, bị cáo mua của một người phụ nữ không quen biết tại bản Xôm, xã Thanh An, huyện Điện Biên vào buổi trưa ngày 21/11/2019, với giá 5.000.000 đồng để bán lẻ kiếm lời. Xe máy H sử dụng khi bị tạm giữ H mượn của bà Lò Thị T, bà T không biết việc bị cáo mượn xe đi bán ma túy và đã nhận lại xe, chìa khóa và giấy đăng ký xe từ Cơ quan điều tra.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua bán, cất giữ ma túy như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

2. Các vấn đề khác:

Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo một điện thoại di động OPPO kèm hai sim và 01 Giấy chứng minh nhân dân, nhưng đã trả lại cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội;

Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ vật chứng thu giữ được để giám định. Kết luận giám định số 1052/QĐ-PC09, ngày 27/11/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Các mẫu vật gửi giám định có tổng khối lượng 22,71 gam, là chất ma túy loại Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II của Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; hoàn lại tổng số 22,53 gam mẫu vật còn lại sau giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Cáo trạng số 27/CT-VKSTPĐBP ngày 07/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 BLHS. Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; vật chứng đề nghị giải quyết theo pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã nhận thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Ngày 21/11/2019 tại phường Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ; bị cáo Lò Thị H đã cất giấu chất ma túy loại Methamphetamine tại túi áo của mình với mục đích để bán, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra bị cáo còn cất giấu ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở của mình tại đội 6, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên với mục đích để bán. Tổng số Methamphetamine thu giữ được của bị cáo là 22,71 gam.

Điều 151 BLHS quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:...i)...Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 điều luật đã viện dẫn ở trên.

[2] *Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích lợi nhuận vẫn cố ý thực hiện; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm, được Cơ quan điều tra xác nhận bằng văn bản; bố, mẹ bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng theo Điều 51 BLHS; tình tiết tăng nặng: Không.

Mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[3] *Về hình phạt bổ sung:* Theo khoản 5 Điều 251 BLHS thì: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo ngoài làm ruộng ra không có nghề nghiệp và thu nhập nào khác, không có tài sản gì đáng kể; do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Vật chứng và các vấn đề khác:* Số ma túy còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu để hủy cùng với những túi nilon, hộp nhựa đựng ma túy không còn giá trị sử dụng. Bà Lò Thị T cho bị cáo mượn xe, nhưng không biết hành vi phạm tội của bị cáo và đã nhận lại xe từ cơ quan điều tra; bị cáo không biết tên và địa chỉ người đã bán ma túy cho mình nên không có cơ sở đấu tranh làm rõ. Vì vậy HĐXX không đề cập xử lý đối với những đối tượng này.

[6] *Án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí và án phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 07 năm (*bảy năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (*ngày 21 tháng 11 năm 2019*).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 22,53 gam Methamphetamine; 06 túi ni lon và một hộp nhựa đã niêm phong (*bên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ*).
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DSTPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa

Ngô Quang Lực

Lò Văn Tiên

Vũ Thị Nhung

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 08 giờ 20 phút, ngày 04/3/2020;

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực và ông Lò Văn Tiên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/HSST ngày 09/4/2020 đối với bị cáo: Lò Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/9/1984.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

3. Có căn cứ kết tội các bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

4. Hình phạt: Áp dụng khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Lò Thị Phường 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 21 tháng 11 năm 2019).

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

5. Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Không đề cập giải quyết:

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

6. Vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không đề cập giải quyết;

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

7. Các Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

8. Án phí hình sự, án phí dân sự:

- Án phí hình sự: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự: Không.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

9. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 22,53 gam Methamphetamine; 06 túi ni lon và một hộp nhựa đã niêm phong.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

10. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

11. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

12. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Biểu quyết: 3/3 nhất trí.

Nghị án kết thúc hồi 16 giờ 45 phút ngày 14 tháng 5 năm 2020. Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Ngô Quang Lực

Lò Văn Tiên

Vũ Thị Nhung

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2020/HSST

TRÍCH LỤC BẢN ÁN HÌNH SỰ

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 29 ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 9 năm 1984, tại Điện Biên; nơi cư trú: Đội 6, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lò Văn Biễn và bà Lò Thị Hinh; chồng: Lò Văn Phúc (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2002.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 07 năm (*bảy năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (*ngày 21 tháng 11 năm 2019*).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 22,53 gam Methamphetamine; 06 túi ni lon và một hộp nhựa đã niêm phong (*bên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ*).
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nhung

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Số: 29/TB-TA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên Phủ, ngày 14 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ XÉT XỬ SƠ THẨM

Kính gửi: UBND phường Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020 Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên đã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số 31/2020/HSST ngày 09/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Thị H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05 tháng 9 năm 1984, tại Điện Biên; nơi cư trú: Đội 6, xã Thanh Xương, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Lò Văn Biễn và bà Lò Thị Hình; chồng: Lò Văn Phúc (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 2002.

Tại bản án số 29/2020/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2020 Hội đồng xét xử sơ thẩm đã quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Thị H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo 07 năm (*bảy năm*) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (*ngày 21 tháng 11 năm 2019*).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu để hủy 22,53 gam Methamphetamine; 06 túi ni lon và một hộp nhựa đã niêm phong.
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lò Thị H phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/5/2020). Nếu những người này vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Căn cứ vào Điều 262 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thông báo cho chính quyền xã, phường nơi các bị cáo cư trú được biết.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Nhung

